

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 190/2023/DS-ST
Ngày: 16/6/2023
V/v tranh chấp “Hợp đồng vay
tài sản”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tuyết Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trương Hoàng Hoa

2/ Ông Nguyễn Văn Bé

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Mỹ Xuyên - thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo: Không có.

Ngày 16 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 127/2023/TLST-DS ngày 07 tháng 4 năm 2023 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2023/QĐXX-ST ngày 18 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 95/2023/QĐST – DS ngày 02 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn: Ngô Trinh A** - sinh năm 1999;

Địa chỉ: ấp AK, xã ATT, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

*** Bị đơn: Võ Lâm B** - sinh năm 1967;

Địa chỉ: số 48, Ô 4, khu 3, TT Chợ Gạo, huyện Chợ Gạo, Tiền Giang.

*** Người làm chứng: Võ Kim C** – sinh năm 1981;

Địa chỉ: ấp AK, xã ATT, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Chị A có mặt;

Anh B vắng mặt;

Chị C có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Ngô Trinh A trình bày:**

Ngày 23/5/2022 tôi có cho anh B mượn số tiền 70.000.000 đồng. Khi mượn tiền anh B có viết và ký tên, ghi họ tên vào giấy mượn tiền, anh B thỏa thuận bằng lời nói trong vòng 03 tháng (tức đến ngày 23/8/2022) sẽ trả cho tôi. Đến nay đã quá hạn nhưng ông B không trả bớt cho tôi khoản tiền nào mặc dù tôi đã nhiều lần yêu cầu ông B trả nợ.

Do đó, tôi khởi kiện yêu cầu ông Võ Lâm B trả cho tôi số tiền 70.000.000 đồng, không tính lãi, trả khi án có hiệu lực pháp luật.

*** Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Võ Lâm B mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến gửi cho Tòa.**

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị A khởi kiện yêu cầu anh B trả cho chị số tiền vay là 70.000.000 đồng, do đó Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015.

Anh B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần 2 nhưng vắng mặt không có lý do, do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh B.

[2] Đối với yêu cầu khởi kiện của chị A, Hội đồng xét xử xét thấy:

Chị A khởi kiện yêu cầu anh B trả số tiền vay 70.000.000 đồng, không tính lãi. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình chị A cung cấp bản chính Giấy mượn tiền ngày 23/5/2022, giấy mượn tiền này do anh B ký tên và ghi họ tên, có thỏa thuận miệng thời hạn trả trong vòng 03 tháng tính từ ngày 23/5/2022 đến ngày 23/8/2022 nhưng từ khi vay tiền đến nay anh B chưa trả bớt cho chị A khoản tiền nào. Lời trình bày của chị A cũng phù hợp với lời trình bày của người làm chứng Võ Kim C. Anh B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, không gửi ý kiến cho Tòa thì xem như anh B đã từ bỏ quyền chứng minh của mình, do đó, chị A khởi kiện yêu cầu anh B trả số tiền vốn vay 70.000.000 đồng là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những phân tích trên, chị A khởi kiện yêu cầu anh B có nghĩa vụ trả cho chị số tiền vay 70.000.000 đồng, thời hạn trả khi án có hiệu lực pháp luật là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: Do các bên không có ai yêu cầu về thời hiệu khởi kiện nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 không xem xét về thời hiệu khởi kiện.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của chị A được chấp nhận nên anh B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 147, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Trinh A.

Buộc anh Võ Lâm B có nghĩa vụ trả cho chị Ngô Trinh A số tiền vay 70.000.000 đồng, trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày chị A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh B chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng còn phải trả lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí: Anh Võ Lâm B chịu 3.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho chị Ngô Trinh A số tiền 1.750.000 đồng theo biên lai thu số 0025808 ngày 28 tháng 03 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

3. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng đối với đương sự vắng mặt thời hạn trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Tuyết Hạnh